

Số: **518/2017/QĐST-HNGĐ**

Thủ Dầu Một, ngày 07 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 800/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1982; cư trú tại: Ấp Mỹ Phú, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Phi Ph, sinh năm 1979; cư trú tại: Số nhà 46, đường Bùi Hữu Nghĩa, Phường H, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: Kí ốt 10D, Chợ Tương Bình Hiệp, Tổ 60, Khu phố 3, phường TBH, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị L và anh Nguyễn Phi Ph.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Phi Ph thuận tình ly hôn.
 - 2.2. *Về con chung:* Giao chị Trần Thị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc cháu Nguyễn Quốc Th, sinh ngày 18 tháng 5 năm 2008.

2.3. *Về cấp dưỡng*: Anh Nguyễn Phi Ph có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Th mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 11 năm 2017 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

2.4. *Về tài sản chung, nợ chung*: Đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Trần Thị L tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con; được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị Trần Thị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001769 ngày 19 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND Phường 2, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Vọng